



[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V có 02 con chung tên là Nguyễn Trần Đăng T1 (nữ) - sinh ngày 27/6/2009 và Nguyễn Trần Thái H (nam) - sinh ngày 19/12/2012. Các bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà Trần Thị Kim V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V thống nhất ông Nguyễn Hiếu N cấp dưỡng 3.000.000 đồng/02 con (1.500.000 đồng/con) vào ngày 20 Dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7/2026, cho đến khi 02 con thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày bà Trần Thị Kim V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng ông Nguyễn Hiếu N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Các bên thi hành tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

**2. Lệ phí việc dân sự là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, do ông Nguyễn Hiếu N và bà Trần Thị Kim V nộp, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Nguyễn**

Hiếu N và bà Trần Thị Kim V đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033557 ngày 28/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số: 33, quyền số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/02/2009, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- VKSND KV3;
- THADS TPHCM;
- UBND p. B, TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**



**Tô Thanh Sang**